

Bản án số: 69/2023/HS-PT

Ngày: 30-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thư

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Văn Bình

Ông Trần Văn Nhum

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Vang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước và Trại tạm giam Công an tỉnh B tiến hành xét xử phúc thẩm công khai, trực tuyến đối với vụ án hình sự thụ lý số 71/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H (Đào) do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2023/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc H (Tên gọi khác: Đ)**, sinh năm 1989 tại Quảng Ngãi; HKTT: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; Chỗ ở: thôn E, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1955 (Đã chết) và bà Đào Thị S, sinh năm 1967; Vợ là bà Bùi Thị L, sinh năm 1982 và có 02 người con.

Tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự số 37/2008/HSST ngày 21/8/2008. (Bị cáo chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2023 cho đến nay, “có mặt tại phiên tòa”.

Nhân thân: Bị Trưởng Công an xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản” vào các ngày 23/4/2006, 15/6/2006, 14/8/2007.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2023 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc H và ông Lê Văn P trú tại thôn E, xã L, huyện P là hàng xóm quen biết nhau.

Ngày 08/12/2022, H biết cả nhà ông P đi vắng nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà ông P để trộm cắp tài sản. Khoảng 12 giờ cùng ngày, H trèo qua hàng rào B40 và chui qua lỗ hồng trên tường nhà bếp để đi vào trong nhà. H đi tới phòng ngủ thì phát hiện dưới gầm bộ ngựa (bằng gỗ) để 01 máy cưa hiệu Stihl MS651 màu vàng nên H đã lấy máy cưa, chui ra từ lỗ hồng trên tường nhà bếp mang về nhà cho vào bao tải màu xanh rồi đem đi cất giấu ở cống thoát nước dọc đường gần lô cao su cách nhà H khoảng 500m. Khoảng 15 giờ cùng ngày, ông P về nhà phát hiện máy cưa bị mất trộm. Đến ngày 09/12/2022, ông P kiểm tra phát hiện mất 01 mô tơ điện và 01 bình ắc quy xe máy. Ngày 10/12/2022, H lấy máy cưa rồi đi gửi xe khách về cho mẹ ruột là bà bà Đào Thị S, sinh năm 1967, trú tại thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Đến ngày 28/12/2022, ông P biết tin H bán bình ắc quy xe máy cho ông La Văn T, sinh năm 1992 trú tại thôn E, xã L, huyện P. Ông P nghi ngờ là tài sản của mình bị mất nên đã trình báo công an về việc mất trộm máy cưa và 01 mô tơ điện, 01 bình ắc quy. Ngày 03/01/2023, H đến Công an đầu thú khai nhận trộm cắp của ông P 01 máy cưa hiệu Stihl.

Vật chứng thu giữ:

Ngày 28/12/2022 La Văn T giao nộp 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS màu đen, loại bình 12V đã qua sử dụng.

Ngày 03/01/2023, Nguyễn Ngọc H2, sinh năm 1994 trú tại xóm E, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi (em trai của H) giao nộp 01 máy cưa hiệu Stihl MS651, màu cam, trắng kem.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL(MT)-KTHS ngày 11/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P kết luận: Tại thời điểm ngày 08/12/2022, 01 máy cưa hiệu Stihl có giá 15.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2023/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H (tên gọi khác: Đ) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H (tên gọi khác: Đ) 03 (ba) năm tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 03/01/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 23/6/2023 bị cáo Nguyễn Ngọc H có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Ngọc H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2023/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc H được làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nhận định, xét lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nhau, có đủ căn cứ xác định:

Do mục đích tư lợi cá nhân, nên ngày 08/12/2022, lợi dụng lúc nhà ông Lê Văn P trú tại thôn E, xã L, huyện P đi vắng, bị cáo Nguyễn Ngọc H đã lén lút chui qua lỗ hổng tường nhà bếp vào nhà trong nhà ông P chiếm đoạt 01 máy cưa hiệu Stihl MS651 có giá trị còn lại là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố Nguyễn Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Ngọc H thấy rằng:

Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị Trưởng Công an xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản” vào các ngày 23/4/2006, 15/6/2006, 14/8/2007. Ngoài ra,

đã bị Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự số 37/2008/HSST ngày 21/8/2008. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới nên thuộc trường hợp “Tái phạm” đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ngoài ra sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới so với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo. Do đó, kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Ngọc H

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2023/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H (Đ) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H (Đ) 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 03/01/2023.

Về án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc H (Đ) chịu 200.000 đồng

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp;
- TAND, VKS huyện P;
- CQTHAHS CA huyện P;
- CQĐT CA huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Phước;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thư